

Số: 642/TM-TTYT

Uông Bí, ngày 19 tháng 8 năm 2025

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính Phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 1492/QĐ-SYT ngày 28/07/2025 của Sở Y tế về việc Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm thiết bị năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

Căn cứ Quyết định số 1520/QĐ-SYT ngày 29/07/2025 của Sở Y tế về việc điều chỉnh dự toán kinh phí không tự chủ - Kinh phí mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán mua sắm: Mua sắm Trang thiết bị phục vụ công tác khám chữa bệnh từ nguồn kinh phí không tự chủ của Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí năm 2025. Trung tâm kính mời các đơn vị, quý công ty quan tâm và có khả năng cung cấp tài liệu liên quan đến các danh mục mời chào giá gửi báo giá cung cấp hàng hóa như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí.

2. Danh mục thiết bị y tế, số lượng (Chi tiết theo phụ lục 1,2 đính kèm).

3. Hồ sơ báo giá

- Giá nhà thầu cung cấp phải bao gồm thuế và tất cả các chi phí kèm theo.
- Bản mô tả cấu hình và thông số kỹ thuật chi tiết của từng thiết bị phù hợp với yêu cầu (bản mềm và bảng PDF gửi vào Email). Catalogue thiết bị phù hợp với yêu cầu.

- Giấy Đăng ký kinh doanh.

4. Thời gian và địa chỉ nhận báo giá

- Thời gian nhận báo giá: Từ 09h00 ngày 30/8/2025 đến trước 09h00 ngày 10/09/2025.
- Số điện thoại liên hệ: 02033.854452 hoặc 0904.246.882 - Phòng Kế hoạch, nghiệp vụ (trong giờ hành chính).
- Hình thức tiếp nhận báo giá như sau:

+ Nhận bản cứng tại địa chỉ: Phòng Kế hoạch, nghiệp vụ - Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí. Địa chỉ: Tổ 28 khu 8, phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

+ Nhận qua email: dauthauttytub@gmail.com.

5. Thời hạn hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2025.

Kính mời nhà thầu quan tâm và đáp ứng nhu cầu trên đề nghị gửi bản cứng hồ sơ, bản chào giá theo danh mục đính kèm

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Hệ thống mạng đấu thầu;
- Phòng KH-NV;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Đoàn Tuấn Anh



PHỤ LỤC 1: DANH MỤC, SỐ LƯỢNG

(Kèm theo thư mời chào giá số: 642 /TM-TTYT ngày 29/8/2025)

STT	Danh mục thiết bị	Số lượng	Đơn vị tính
1	Máy siêu âm tổng quát (4Đ có 3 đầu dò)	01	Máy
2	Máy điện tim	01	Máy



PHỤ LỤC 2: CẤU HÌNH TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT

(Kèm theo thư mời chào giá số: 642/TM-TTYT ngày 29/8/2025)

1. Máy siêu âm tổng quát (4D có 3 đầu dò)

I. Yêu cầu chung

- Nhà sản xuất phải đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương
- Thiết bị phải đạt tiêu chuẩn: FDA (CFG) hoặc CE hoặc tương đương
- Thiết bị mới 100%, được sản xuất từ năm 2025 trở về sau.
- Nhà cung cấp chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử, bàn giao và hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo quản;
- Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: Bảo trì theo quy định của nhà sản xuất
- Điện nguồn sử dụng: 220VAC, Tần số 50Hz hoặc 60Hz
- Điều kiện môi trường hoạt động:
 - + Nhiệt độ vận hành tối đa: ≥ 40 độ C
 - + Độ ẩm tối đa: $\geq 80\%$

II. Yêu cầu về cấu hình

- + 01 Máy chính có bánh xe liền màn hình màu, kích thước tối thiểu ≥ 21 inches, có ≥ 3 cổng đầu dò
 - 01 Đầu dò Convex đa tần số
 - 01 Đầu dò Linear đa tần số
 - 01 Đầu dò Tim đa tần số
- + Phần mềm cơ bản:
 - 01 Gói phần mềm tối ưu hóa hình ảnh
 - 01 Gói phần mềm triệt tiêu nhiễu ảnh màu tự động hoặc tính năng giảm hoặc nén nhiễu màu hoặc tương đương
- + Phần mềm nâng cao:
 - 01 Gói phần mềm tạo ảnh 3D/4D
- + Phụ kiện:
 - Máy tính nguyên bộ: 01 bộ
 - UPS online ≥ 1 KVA: 01 cái
 - Máy in phun màu: 01 cái
 - Máy in nhiệt đen trắng: 01 cái
 - Máy hút ẩm: 01 cái
 - Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt + tiếng Anh: 01 bộ

III. Yêu cầu về thông số kỹ thuật

Ứng dụng:

- Sản khoa
- Phụ khoa
- Ổ bụng
- Phần nông
- Tuyến vú
- Mạch
- Nhi
- Tim mạch
- Cơ xương khớp

Thông số:

Các chế độ hiển thị hình ảnh:

- B-mode
- M-mode

- PW Doppler - Doppler xung
- Color Doppler Mode - Doppler màu
- Power Doppler - Doppler năng lượng
- Triplex mode
Màn hình:
- Màn hình phẳng phân giải cao LED
- Độ lớn màn hình phân giải cao: $\geq 21"$
- Độ phân giải: $\geq 1920 \times 1080$ pixels
Màn hình cảm ứng:
- Kích thước: ≥ 10 inch
- Độ phân giải: $\geq 1920 \times 1080$
Bộ phận tạo hình:
- Số kênh tạo hình số hóa: $\geq 1.700.000$ kênh
- Dải động hệ thống: ≥ 265 dB
- Mức thang xám: ≥ 256 mức
- Độ sâu tạo hình: $\leq 1 - \geq 35$ cm
- Đảo hình trái/phải
B-Mode :
- Công suất âm: $\leq 1 - \geq 100\%$
- Tần số khung hình: ≥ 2000 hình /s
- Độ khuếch đại khoảng từ: ≤ -20 đến ≥ 15 dB
- Bản đồ màu hoặc màu hóa: ≥ 9 bản đồ (loại)
- Mật độ dòng: ≥ 3 bước
M Mode
- Bản đồ màu hoặc màu hóa: ≥ 9 mức (loại)
- Độ khuếch đại khoảng từ: ≤ -25 dB đến ≥ 15 dB
Doppler phổ:
- Tần số lặp xung: PW Doppler: $\leq 0.9 - \geq 22$ kHz, CW Doppler: $\leq 1,3 - \geq 41$ kHz
- Tốc độ quét: ≥ 8 lựa chọn
- Độ dài thể tích mẫu: $\leq 0,7$ mm - ≥ 15 mm
- Độ khuếch đại khoảng từ: ≤ -25 dB đến ≥ 15 dB
- Bản đồ màu hoặc màu hóa ≥ 10 bản đồ (loại)
- Phổ màu CF-Mode:
- Bản đồ màu: ≥ 8 bản đồ
- Tần số lặp xung CFM: ≤ 100 Hz tới ≥ 20 kHz
- Doppler năng lượng:
- Tần số lặp xung: ≤ 100 Hz tới ≥ 20 kHz
- Các phần mềm đo đạc và tính toán
- Có chương trình tính toán cho B mode, M mode như các siêu âm thông thường
- Có chương trình tính toán Ổ bụng
- Có chương trình tính toán Tuyến vú
- Có chương trình tính toán sản khoa
- Có chương trình tính toán tim mạch
- Có chương trình tính toán mạch máu
- Có chương trình tính toán Phụ Khoa
- Có chương trình tính toán Nhi Khoa
Đầu dò
Đầu dò Convex băng tần rộng
- Ứng dụng: ổ bụng, Sản khoa, phụ khoa ...
- Độ rộng băng tần: từ ≤ 2 tới ≥ 5.0 MHz
- Số chấn từ: ≥ 128

NG T
Y T
TP HỒ

- Vùng quan sát: $\geq 70^\circ$
Đầu dò Linear băng tần rộng.
- Ứng dụng: phần nông, mạch máu, cơ xương khớp...
- Độ rộng băng tần: từ ≤ 4.0 tới ≥ 12.0 MHz
- Số chấn tử: ≥ 192
- Vùng quan sát: $\geq 38,5$ mm
Đầu dò Tim băng tần rộng.
- Ứng dụng thăm khám: Tim người lớn
- Độ rộng băng tần tối đa: từ ≤ 1.5 tới ≥ 4.0 MHz
Số chấn tử: ≥ 64
- Vùng quan sát: $\geq 90^\circ$
Máy in ảnh siêu âm đen trắng
Loại in nhiệt; Độ phân giải ≥ 325 dpi; Tốc độ in ảnh ≤ 2 giây/ảnh; Kết nối USB
IV. Yêu cầu khác
Thời gian bảo hành thiết bị: ≥ 12 tháng kể từ ngày ký biên bản bàn giao nghiệm thu
Thời gian cung cấp: Tối đa 120 ngày
Cam kết cung cấp chứng chỉ chất lượng (CQ) và chứng chỉ xuất xứ hàng hoá (CO), tờ khai hải quan, Invoice, Packing list kèm theo khi bàn giao thiết bị.
Cam kết Lắp thử, chạy thử và hướng dẫn sử dụng thiết bị thành thạo tại Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí.
Có giấy uỷ quyền của nhà sản xuất hoặc giấy uỷ quyền bán hàng của đại lý phân phối tại Việt Nam
Cam kết cung cấp phụ tùng thay thế và vật tư tiêu hao trong vòng tối thiểu 08 năm sau khi bàn giao nghiệm thu thiết bị.
Cung cấp báo giá cho các phụ tùng, phụ kiện đi kèm và vật tư thay thế chào giá dịch vụ sau bảo hành

2. Máy điện tim

I. Yêu cầu chung
- Hàng mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau
- Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương
- Yêu cầu điều kiện môi trường hoạt động:
+ Nhiệt độ: $\geq 30^\circ\text{C}$
+ Độ ẩm: $\geq 75\%$
- Nguồn điện cung cấp: 220V, 50/60Hz
II. Yêu cầu về cấu hình
- Máy chính: 01 chiếc
- Cáp bệnh nhân: 01 cái
- Điện cực kẹp: 01 bộ
- Điện cực ngực: 01 cái
- Giấy ghi điện tim: 01 cuộn/tệp
- Dây nguồn: 01 cái
- Hướng dẫn sử dụng tiếng Việt: 01 bộ
III. Yêu cầu về thông số kỹ thuật
- Kênh ghi ≥ 6 kênh
- Đo lường và giải thích ECG cho trẻ em, người lớn
- Màn hình LCD màu $\geq 5"$
- Kết nối hệ thống PACS
- Cổng truyền dữ liệu: USB, Ethernet LAN hoặc nhiều hơn
- Có thể kết nối với mã vạch hoặc đầu đọc thẻ
- Bàn phím số và chữ cái

- Giấy in: giấy gấp chữ Z hoặc cuộn
- Phát hiện cảnh báo tối thiểu có: ngắt điện cực
Thông số kỹ thuật
- Đạo trình: ≥ 12 đạo trình
- Kênh ghi: 6 kênh
- Hệ thống ghi: Đầu máy in nhiệt ≥ 8 chấm/mm
- Giấy ghi nhiệt: $\geq 110\text{mm} \times \geq 20\text{m}$
- Độ nhạy: 5, 10, 20 mm/mV hoặc tốt hơn
- Tốc độ ghi: 10, 12.5, 25, 50 mm/s hoặc tốt hơn
- Hiển thị: màn hình màu $\geq 5''$ LCD, Điểm ảnh $\geq 320 \times 240$
- Lựa chọn dữ liệu ECG: Đồng thời ≥ 12 đạo trình
- Tỷ lệ lấy mẫu A/D: $\geq 8,000$ mẫu/giây
- CMRR: $\geq 100\text{dB}$
- Đáp ứng tần số: $\leq 0.05 - \geq 150\text{Hz}$
- Hằng số thời gian: ≥ 3.2 giây
- Bộ lọc kỹ thuật số:
+ Bộ lọc cơ: 25, 35 Hz
+ Bộ lọc AC: 50, 60Hz
+ Bộ lọc tần số cao: 75, 100, 150 Hz hoặc tốt hơn
- Pin sạc tích hợp hoặc ắc quy
- Quản lý dữ liệu: Lưu, truyền dữ liệu hoặc tốt hơn
- An toàn điện:
+ Lớp I
+ Tuân thủ: IEC hoặc tương đương
YÊU CẦU KHÁC
Thời gian bảo hành thiết bị: ≥ 12 tháng kể từ ngày ký biên bản bàn giao nghiệm thu
Thời gian cung cấp: Tối đa 120 ngày
Cam kết cung cấp chứng chỉ chất lượng (CQ) và chứng chỉ xuất xứ hàng hoá (CO), tờ khai hải quan, Invoice, Packing list kèm theo khi bàn giao thiết bị.
Cam kết Lắp thử, chạy thử và hướng dẫn sử dụng thiết bị thành thạo tại Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí.
Cam kết có giấy uỷ quyền của nhà sản xuất hoặc giấy uỷ quyền bán hàng của đại lý phân phối tại Việt Nam
Cam kết cung cấp phụ tùng thay thế và vật tư tiêu hao trong vòng tối thiểu 08 năm sau khi bàn giao nghiệm thu thiết bị.
Cung cấp báo giá cho các phụ tùng, phụ kiện đi kèm và vật tư thay thế chào giá dịch vụ sau bảo hành